

Số: **2203** /TCT- CS
V/v Trả lời câu hỏi của anh
Trần Việt Tiệp về chính sách
thuế đối với Dự án ADB5.

Hà Nội, ngày **22** tháng **6** năm 2012

Kính gửi: Cục tin học và Thống kê tài chính.

Tổng cục Thuế nhận được Phiếu hỏi đáp ngày 15/5/2012 của Cục tin học và Thống kê tài chính đề nghị trả lời câu hỏi của anh Trần Việt Tiệp về chính sách thuế đối với Dự án ADB5 gửi qua Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Điểm 2.2.2, Điểm 2.2.3 Mục III Thông tư số 41/2002/TT-BTC ngày 3/5/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách thuế và ưu đãi thuế đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) quy định:

“2.2.2. Chủ dự án ODA vay ưu đãi được Ngân sách Nhà nước cấp phát toàn bộ, hoặc chủ dự án ODA được Ngân sách Nhà nước cấp phát một phần và một phần cho vay lại, được phê duyệt trước ngày 29/5/2001 (là ngày Nghị định số 17/2001/NĐ-CP có hiệu lực thi hành) được hoàn lại số thuế GTGT đã trả khi mua hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT để thực hiện dự án ODA như hướng dẫn tại điểm 3, Mục IV, Thông tư này.

Trường hợp chủ dự án ODA giao thầu cho các nhà thầu chính (không phân biệt nhà thầu chính là đối tượng nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ hay phương pháp trực tiếp) thực hiện xây lắp công trình, cung cấp hàng hoá, dịch vụ cho dự án ODA theo giá không có thuế GTGT thì nhà thầu chính không tính thuế GTGT đầu ra khi lập hoá đơn thanh toán với chủ dự án nhưng được hoàn lại số thuế GTGT đầu vào của hàng hoá, dịch vụ mua vào dùng để xây dựng công trình hoặc sản xuất hàng hoá, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT, cung cấp theo hợp đồng ký với chủ dự án ODA như hướng dẫn tại điểm 3, Mục IV, Thông tư này.

2.2.3. Các dự án ODA vay ưu đãi được Ngân sách Nhà nước cho vay lại, các dự án ODA vay ưu đãi được Ngân sách Nhà nước cấp phát một phần và một phần cho vay lại, được phê duyệt kể từ ngày 29/5/2001 trở đi (là ngày Nghị định số 17/2001/NĐ-CP có hiệu lực thi hành) thực hiện kê khai, nộp thuế GTGT hoặc hoàn thuế GTGT như qui định tại Luật thuế GTGT và các văn bản hướng dẫn hiện hành.”

Tại Điểm 2.1 công văn số 7711 TC/TCT ngày 13/7/2004 của Bộ Tài chính về tăng cường quản lý thuế và quản lý tài chính đối với dự án sử dụng vốn ODA hướng dẫn:

“2.1. Đối với dự án sử dụng vốn ODA không hoàn lại và dự án ODA vay ưu đãi được NSNN cấp phát, chủ dự án phải xác định đúng đối tượng được hoàn thuế GTGT và đối tượng nộp thuế GTGT trên cơ sở hợp đồng đã được phê duyệt, cụ thể: nếu hợp đồng đã ký và được phê duyệt bao gồm số thuế GTGT và chủ dự án không được cấp vốn để trả thuế GTGT thì chủ dự án thuộc đối tượng được hoàn thuế GTGT, nhà thầu chính nộp thuế GTGT theo quy định hiện hành; nếu hợp đồng đã ký và phê duyệt không bao gồm thuế GTGT thì chủ dự án không phải trả thuế GTGT và nhà thầu chính thuộc đối tượng được hoàn thuế GTGT.”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp tại Quyết định phê duyệt Dự án ADB5 của cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt Dự án ADB5 là dự án ODA vay ưu đãi thuộc diện được NSNN cấp phát toàn bộ hoặc dự án ODA được Ngân sách Nhà nước cấp phát một phần và một phần cho vay lại, được phê duyệt trước ngày 29/5/2001 (là ngày Nghị định số 17/2001/NĐ-CP có hiệu lực thi hành) thì chính sách thuế đối với Dự án ADB5 áp dụng Điểm 2.2.2 Mục III Thông tư số 41/2002/TT-BTC và Điểm 2.1 công văn số 7711 TC/TCT nêu trên; trường hợp Dự án ADB5 được phê duyệt là dự án ODA vay ưu đãi được Ngân sách Nhà nước cho vay lại hoặc dự án ODA vay ưu đãi được Ngân sách Nhà nước cấp phát một phần và một phần cho vay lại, được phê duyệt kể từ ngày 29/5/2001 trở đi (là ngày Nghị định số 17/2001/NĐ-CP có hiệu lực thi hành) thì chính sách thuế đối với Dự án ADB5 áp dụng Điểm 2.2.3 Mục III Thông tư số 41/2002/TT-BTC nêu trên.

Đề nghị anh Trần Việt Tiệp liên hệ với cơ quan thuế địa phương để được hướng dẫn cụ thể.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục tin học và Thống kê tài chính được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCT Cao Anh Tuấn để b/c;
- Lưu: VT, CS (2b).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH
PHÓ VỤ TRƯỞNG



09565115